

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2997/2022/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Anh T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ thường trú: ấp X, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ liên hệ: đường B, tổ M, khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ thường trú: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ tạm trú: tổ S, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Anh T và ông

Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Anh T và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T, ông T có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc Th, sinh ngày 09/5/2018. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu Quốc Th cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Tạm thời, ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà T, ông T khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà T, ông T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị Anh T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004772 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Anh T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú